

Bản án số: 11/2021/HNGĐ-PT
Ngày: 30/11/2021
V/v “ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Tạ Văn Vinh.

Các Thẩm phán:

ông Đinh Huy Lưỡng.

ông Nguyễn Tử Lượng.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Liên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát viên nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: ông Phạm Hữu Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 11/2021/TLPT-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2021 về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”.

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 09/2021/HNGĐ-ST ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 14/2021/QĐ - PT ngày 05 tháng 11 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1994.

Nơi ĐKKHKT: thôn Q, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: thôn C, xã T, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

2. Bị đơn: anh Trịnh Quang T, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: thôn Q, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

3. Người kháng cáo: Bị đơn anh Trịnh Quang T.

Tại phiên tòa: có mặt chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trịnh Quang T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 09 tháng 6 năm 2021 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Chị và anh Trịnh Quang T đăng ký kết hôn ngày 20 tháng 6 năm 2018 tại UBND xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại gia đình anh Trịnh Quang T ở thôn Q, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh Trịnh Quang T có tính gia trưởng, đối xử tệ bạc nên vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, gia đình

chồng cũng không khuyên giải mà còn coi thường chị và có những lời nói xúc phạm bố mẹ chị nhất là khoảng thời gian sau khi chị sinh đôi hai con gái. Từ ngày 18/3/2021, chị đã bế 02 con nhỏ về nhà bố mẹ đẻ tại thôn C, xã T ở đến nay. Trong thời gian mẹ con chị ở nhà ngoại, anh Trịnh Quang T chưa một lần đến thăm con mà chỉ liên lạc với chị qua điện thoại chửi bới, trỉ trỉ. Nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn xảy ra trầm trọng, không thể giải quyết được, vợ chồng không có tiếng nói chung nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Trịnh Quang T.

Chị và anh Trịnh Quang T có 03 con chung là cháu Trịnh Nguyễn Cát N sinh ngày 29/11/2018 và hai cháu Trịnh Nguyễn An N, Trịnh Nguyễn Ngọc N cùng sinh ngày 14/02/2021. Hiện nay, chị đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng hai cháu An N và Ngọc N, anh Trịnh Quang T đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Cát N. Vì các cháu còn quá nhỏ, cần sự chăm sóc của mẹ, nên chị đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 03 con chung, anh Trịnh Quang T có trách nhiệm cấp dưỡng cho mỗi cháu 1.000.000 đồng/tháng.

Chị không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung và công nợ chung.

Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 21/6/2021 và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trịnh Quang T trình bày:

Thời gian kết hôn, thời gian chung sống của vợ chồng như chị Nguyễn Thị Thu H trình bày là đúng. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp tính nhau, chị Nguyễn Thị Thu H thường xuyên có những lời lẽ không chuẩn mực với anh và bố mẹ anh. Gia đình anh đã góp ý nhiều lần nhưng chị Nguyễn Thị Thu H không thay đổi, mâu thuẫn vợ chồng không giải quyết được. Đỉnh điểm là ngày 17/3/2021, gia đình anh tổ chức lễ cưới cho em gái, vợ chồng xảy ra cãi chửi nhau, chị Nguyễn Thị Thu H xin phép bố mẹ chồng bế hai con mới sinh về nhà bố mẹ đẻ. Anh và gia đình không đồng ý vì nhà đang tổ chức đám cưới. Nhưng chị Nguyễn Thị Thu H vẫn tự ý thu xếp đồ đạc và bế 02 con nhỏ đi từ đó đến nay không về. Trong thời gian này, bố mẹ vợ anh cũng không có động thái gì để khuyên giải mâu thuẫn của vợ chồng anh chị. Nay chị Nguyễn Thị Thu H làm đơn xin ly hôn, xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh đồng ý ly hôn.

Anh chị có 03 con chung; họ tên và ngày tháng năm sinh của các cháu như chị Nguyễn Thị Thu H trình bày là đúng. Khi ly hôn, anh đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trịnh Nguyễn Cát N sinh ngày 29/11/2018, 02 cháu Trịnh Nguyễn Ngọc N và Trịnh Nguyễn An N sinh ngày 14/02/2021 do còn quá nhỏ nên anh đề nghị để chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Anh không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung và công nợ chung.

Tại Bản án sơ thẩm số 09/2021/HNGĐ-ST ngày 10/8/2021, Tòa án nhân dân huyện H đã quyết định: Áp dụng các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 357 Bộ luật dân sự; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

- Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu H với anh Trịnh Quang T.

- Về con chung: giao cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng ba người con chung tên là Trịnh Nguyễn Cát N sinh ngày 29/11/2018, Trịnh Nguyễn An N và Trịnh Nguyễn Ngọc N sinh ngày 14/02/2021. Anh Trịnh Quang T phải có trách nhiệm đóng góp tiền nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị Thu H 3.000.000đ/tháng cho cả ba cháu, mỗi cháu 1.000.000đ, kể từ tháng 8/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Thu H không được cản trở quyền thăm nom con chung, khi cần các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Ngoài ra Bản án còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo và trách nhiệm thi hành án cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 16 tháng 8 năm 2021, anh Trịnh Quang T có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án giao cho anh được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trịnh Nguyễn Cát N, với lý do: chị Nguyễn Thị Thu H không đủ điều kiện kinh tế nuôi cả ba con, bố mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị Thu H đã lớn tuổi, làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định; cháu Cát N hiện nay đã gần 36 tháng tuổi, đang sinh sống ổn định với anh và bố mẹ anh từ trước tết âm lịch đến nay, đã có thể tự ăn ngủ được. Anh đồng ý để chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu An N, Ngọc N và đóng góp tiền nuôi 02 con chung cho chị Nguyễn Thị Thu H 1.000.000 đồng/tháng.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, anh Trịnh Quang T cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gồm: 01 Đơn xin xác nhận về thu nhập của gia đình ông Trịnh Văn Thặng, bố đẻ của anh Trịnh Quang T; 01 Hợp đồng lao động giữa công ty TNHH xây dựng Thống Nhất với anh Trịnh Quang T; 01 Thông báo gia hạn thời gian thử việc; 01 Giấy xác nhận lương.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh Trịnh Quang T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và đề nghị được đóng góp phí tổn nuôi con chung cùng chị Nguyễn Thị Thu H là 1.500.000đ/01 tháng cho các cháu Trịnh Nguyễn An N và Trịnh Nguyễn Ngọc N.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Thư ký, Thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án ở cấp phúc thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chấp nhận đơn kháng cáo của anh Trịnh Quang T; sửa Bản án sơ thẩm số 09/2021/HNGĐ-ST ngày 10/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện H về phần con chung. Giao cho anh Trịnh Quang T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trịnh Nguyễn Cát N sinh ngày 29/11/2018. Giao cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Trịnh Nguyễn An N và Trịnh Nguyễn Ngọc N cùng sinh ngày 14/2/2021. Anh Trịnh Quang T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung cho chị Nguyễn Thị Thu H là 1.500.000đ/01 tháng kể từ

tháng 8 năm 2021 đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Các bên không được cản trở quyền thăm nom con chung. Anh Trịnh Quang T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Đơn kháng cáo của anh Trịnh Quang T được làm trong thời hạn pháp luật quy định và đúng hình thức, nội dung theo quy định tại các Điều 272, 273, 276 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo của anh Trịnh Quang T nhận thấy:

[2.1] Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trịnh Quang T có 03 con chung là Trịnh Nguyễn Cát N sinh ngày 29/11/2018, Trịnh Nguyễn An N và Trịnh Nguyễn Ngọc N cùng sinh ngày 14/02/2021. Chị Nguyễn Thị Thu H đang trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 cháu song sinh là Ngọc N và An N, anh Trịnh Quang T đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Cát N. Như vậy, cả ba con chung của chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trịnh Quang T tại thời điểm xét xử sơ thẩm đều dưới 36 tháng tuổi.

[2.2] Theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình thì “*con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con*”. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm không yêu cầu các đương sự cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Tại phiên tòa sơ thẩm, chị Nguyễn Thị Thu H trình bày, hiện chị là giáo viên hợp đồng mầm non thu nhập 7.500.000đ/tháng nhưng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh thu nhập của mình.

[2.3] Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Trịnh Quang T có hai cháu song sinh còn rất nhỏ tuổi (*tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm mới được 06 tháng tuổi*), việc một mình chị Nguyễn Thị Thu H chăm sóc cùng 1 lúc cả hai cháu song sinh là rất vất vả và mất rất nhiều thời gian, nếu giao cả cháu Cát N cho chị Nguyễn Thị Thu H chăm sóc, nuôi dưỡng thì chị Nguyễn Thị Thu H sẽ không đủ điều kiện về kinh tế, thời gian và sức khỏe để đảm bảo việc chăm sóc chu đáo cho cả 3 con, kể cả việc chị Nguyễn Thị Thu H có sự hỗ trợ từ phía gia đình bố mẹ đẻ.

[2.4] Tại thời điểm xét xử phúc thẩm, cháu Trịnh Nguyễn Cát N đã đủ 36 tháng tuổi, được anh Trịnh Quang T và gia đình anh Trịnh Quang T chăm sóc nuôi dưỡng gần 01 năm; cháu phát triển tốt về thể chất. Anh Trịnh Quang T có công việc và thu nhập ổn định tại Công ty TNHH xây dựng Thống Nhất, có điều kiện về sức khỏe; được bố mẹ đẻ hỗ trợ kinh tế, tạo điều kiện về thời gian, tinh thần để nuôi dạy cháu Trịnh Nguyễn Cát N. Như vậy, anh Trịnh Quang T có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trịnh Nguyễn Cát N.

[2.5] Mặc dù không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh chị Nguyễn Thị Thu H có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả ba con chung nhưng Tòa án cấp sơ thẩm vẫn giao cả ba con chung cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng là không đúng quy định tại

khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình; không phù hợp với điều kiện thực tế, không đảm bảo được lợi ích của các cháu. Anh Trịnh Quang T đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Cát N và tự nguyện đóng góp mỗi tháng 1.500.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Thu H để chăm sóc, nuôi dưỡng 02 cháu song sinh là để các cháu đều được chăm sóc, nuôi dưỡng đầy đủ, phát triển thể lực, trí tuệ và tinh thần tốt nhất, đồng thời giảm bớt gánh nặng trong việc chăm sóc con chung cho chị Nguyễn Thị Thu H. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của anh Trịnh Quang T, sửa bản án sơ thẩm về phần con chung, giao cho anh Trịnh Quang T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trịnh Nguyễn Cát N, sinh ngày 29/11/2018 cho đến khi đủ 18 tuổi, giao cho chị Nguyễn Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trịnh Nguyễn An N và Trịnh Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 14/2/2021 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh Trịnh Quang T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 2 con chung cho chị Nguyễn Thị Thu H là 1.500.000đ/01 tháng kể từ tháng 8 năm 2021 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

[3] Án phí dân sự phúc thẩm: do kháng cáo của anh Trịnh Quang T được chấp nhận nên anh Trịnh Quang T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Các nội dung khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 148, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của anh Trịnh Quang T; sửa Bản án sơ thẩm số 09/2021/HNGĐ-ST ngày 10/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình về phần con chung như sau:

- Giao cho anh Trịnh Quang T tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trịnh Nguyễn Cát N, sinh ngày 29/11/2018 cho đến khi đủ 18 tuổi.

- Giao cho chị Nguyễn Thị Thu H tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Trịnh Nguyễn An N và Trịnh Nguyễn Ngọc N, cùng sinh ngày 14/2/2021 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

- Anh Trịnh Quang T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung cho chị Nguyễn Thị Thu H là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng)/01 tháng kể từ tháng 8 năm 2021 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

- Anh Trịnh Quang T và chị Nguyễn Thị Thu H không được cản trở quyền thăm nom con chung. Khi cần, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: anh Trịnh Quang T không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm, trả lại cho anh Trịnh Quang T 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm

ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0002057 ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Ninh Bình.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TANDCC tại Hà Nội;
- TAND huyện H;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS huyện H;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tạ Văn Vinh